TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 56/2020/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 19 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 02/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/01/2020, về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1998;

Địa chỉ: số 17, hẻm 122, hương lộ 7, ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: tổ 9, ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Nguyễn Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Nguyễn Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Nguyễn Minh H có 01 con chung tên là Nguyễn Minh T1, sinh ngày 04/4/2018. Ly hôn các bên thỏa thuận giao cháu T1 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các bên được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002339 ngày 06/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu (02);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu (01);
- UBND xã T,
  tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng (03).

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Đại